TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **92**/2025/DS-ST
Ngày: 30/5/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Hà**

Bà Nguyễn Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thảo -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 47/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 03 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST–DS, ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng Sài Gòn Thương Tín. Đại diện theo pháp luật là ông Lê Ngọc Tuấn – Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Đặng Quỳnh Anh – Nhân viên.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Kim Ngọc, sinh năm 1995

Trú tại: thôn Phượng Nghĩa, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Có mặt: ông Nguyễn Đặng Quỳnh Anh – Đại diện theo ủy quyền của Nguyên

đơn. Vắng mặt: Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, quá trình tiến hành tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

1.1. Về nội dung của các hợp đồng tín dụng:

Ngày 04/04/2016, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín và ông Nguyễn Kim Ngọc ký kết Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất theo quy định của Ngân hàng được quy định trong Hợp đồng.

Thực hiện theo Hợp đồng, Ngân hàng TMCP Sài gòn Thương tín đã phát hành thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Kim Ngọc, số thẻ là 356480-4431với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng.

1.2. Quá trình thực hiện hợp đồng:

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng ông Ngọc đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 12.803.200 đồng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Ngọc đã thanh toán cho ngân hàng số tiền là 5.363.000 đồng và không tiếp tục thanh toán tiền cho Ngân hàng. Ngày 06/9/2017, qua nhiều lần làm việc và nhắc nhở nhưng ông Ngọc vẫn không có thiện chí trả nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Ông Ngọc đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng nên phải chịu mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng.

Tạm tính đến ngày 16/10/2023, ông Ngọc còn nợ ngân hàng số tiền tổng cộng là 25.256.054 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 14.711.112 đồng.

1.3. Quan điểm, yêu cầu khởi kiện:

Buộc ông Nguyễn Kim Ngọc phải thanh toán ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 16/10/2023 là **25.256.054** đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 14.711.112 đồng.

Buộc ông Ngọc tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 17/10/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

2. Phần trình bày của Bị đơn ông Nguyễn Kim Ngọc:

Toà án đã triệu tập ông Nguyễn Kim Ngọc, nhưng ông Ngọc không có mặt tại Toà án để tham gia các phiên làm việc. Toà án đã xuống nhà ông Ngọc để thực hiện việc tống đạt và lấy lời khai, nhưng ông Ngọc không có nhà. Vì vậy, Toà án tiến hành xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

3. Ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa:

***3.1. Ý kiến của nguyên đơn**:*

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị ông Ngọc phải trả tổng số tiền nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng tạm tính đến hết ngày 30/5/2025 là 29.157.926 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 18.612.984 đồng.

Buộc ông Ngọc tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2025 theo thỏa thuận của các Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3.2. Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được Tòa án yêu cầu tham gia đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ. Nguyên đơn chấp hành quyền và nghĩa vụ tố tụng. Tuy nhiên, Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, cụ thể:

Buộc Bị đơn phải trả Nguyên đơn tổng số tiền nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng tạm tính đến hết ngày 30/5/2025 là 29.157.926 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 18.612.984 đồng.

Buộc ông Ngọc tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2025 theo thỏa thuận của các Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1.Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là ông Nguyễn Kim Ngọc có hộ khẩu thường trú tại xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1.2. Về áp dụng pháp luật nội dung: Thời điểm giao kết Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng năm 2016 nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 và các luật đang có hiệu lực để giải quyết tranh chấp.

1.3. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung.

Ngày 04/04/2016, ông Nguyễn Kim Ngọc cùng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ký kết Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất theo quy định của Ngân hàng được quy định trong Hợp đồng. Nội dung của hợp đồng nêu trên tuân thủ quy định của pháp luật. Nên xác định Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng là có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thoả thuận của Hợp đồng.

Thực hiện đúng Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, ngân hàng đã cấp cho ông Hoàng Thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000 đồng. Như vậy, ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ngọc đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 12.803.200 đồng. Ông Ngọc đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 5.363.000 đồng, sau đó ông Ngọc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong các Hợp đồng. Như vậy, ông Ngọc đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó, ngân hàng khởi kiện đề nghị buộc ông Ngọc phải trả toàn bộ số tiền dư nợ quá hạn, nợ lãi quá hạn theo Hợp đồng đã ký kết là có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ bảng thống kê chi tiết về khoản nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng do Nguyên đơn cung cấp; căn cứ quy định tại Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Theo đó buộc

ông Ngọc phải trả cho ngân hàng tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/5/2025 là 29.157.926 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 18.612.984 đồng.

Buộc ông Ngọc tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2025 theo thỏa thuận Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được chấp nhận nên không phải chịu án phí, hoàn trả ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Nguyễn Kim Ngọc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu nộp lệ phí án phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với ông Nguyễn Kim Ngọc.

2. Về trách nhiệm trả nợ: Buộc ông Nguyễn Kim Ngọc phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, tạm tính đến ngày 30/5/2025 là 29.157.926 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 10.544.942 đồng;

+ Lãi quá hạn: 18.612.984 đồng.

Buộc ông Nguyễn Kim Ngọc tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2025 theo thỏa thuận Hợp đồng trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Kim Ngọc phải chịu 1.457.896 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 630.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0062322 ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu VP/HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền